TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 24-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Đức Thà
Ông Triệu Tuấn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Minh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1979, tại xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKHKTT: Xóm Tr, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nay trú tại: Xóm Tr, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, đã chết và bà Nông Thị Q; vợ: Đường Thị H, con: 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là " Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:
Chị Đường Thị H, sinh năm 1981
Trú tại: Xóm Tr, xã S, huyện H, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 02/01/2019 tổ công tác Công an huyện H, Đồn biên phòng cửa khẩu S, Chi cục Hải quan cửa khẩu S đang phối hợp làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đường lên mốc 644/2, thì phát hiện 01 đối tượng nam đang vác theo một bao tải đi từ mốc 644/2 đi xuống. Tổ công tác đã ra hiệu lệnh dừng lại để kiểm tra nhưng đối tượng không chấp hành đã bỏ chạy để lại 01 bao tải dứa (bao số 01), tổ công tác tiến hành kiểm tra bao tải dứa (bao số 01) thấy bên trong có 01 thùng bìa cát tông, mở thùng bìa cát tông phát hiện các hộp hình khối nghi là pháo. Mở rộng diện kiểm tra xung quanh phát hiện thêm 01 bao tải dứa (bao số 02) được đặt ở lề đường cách vị trí bao tải dứa số 01 khoảng 20m, kiểm tra bao tải dứa này cũng có thùng cát tông bên trong chứa các hộp hình khối nghi là pháo. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong và thu giữ các vật chứng trên.

Sau khi thu giữ tang vật vào ngày 03/01/2019 cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, đánh số bao tang vật thu được bao đầu tiên là bao số 01, cách bao số 01 khoảng 20m là bao số 02 và tiến hành cân xác định khối lượng tang vật thu được, niêm phong tang vật, cụ thể: Tang vật trong bao tải dứa số 01 có khối lượng tịnh là 25 kg (Hai mươi năm kilôgam), tang vật trong bao tải dứa số 02 có khối lượng là 25 kg (Hai mươi năm kilôgam).

Vào ngày 04/01/2019, Nguyễn Văn H, trú tại: Xóm Tr, xã S, huyện H, Cao Bằng đã đến Công an huyện H tự thú về việc tối ngày 02/01/2019 H đi vận chuyển hàng cấm thấy lực lượng chức năng do lo sợ bị bắt nên đã bỏ chạy vứt lại 01 bao tải có chứa pháo.

Khi thu giữ tang vật các cơ quan chức năng đã thu được 02 bao tải dứa để xác định bao tải nào là bao mà H đã vận chuyển cơ quan chức năng đã cho H nhận diện bảo tải xác định được đó là bao tải màu xanh có dây vải đen buộc để đeo sau lưng (bao số 01). Cơ quan chức năng đã tiến hành mở niêm phong bao để lấy mẫu gửi giám định tại bao tang vật số 01.

Để xác định số pháo thu giữ được là pháo gì, cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 08 ngày 08/01/2019 trưng cầu giám định kèm theo mẫu tang vật thu được gửi đến Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Tại kết luận giám định số: 182/C09-P2 ngày 09/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trả lời kết luận: Mẫu vật gửi đi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận quá trình thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02/01/2019, khi H đang bế con ở trước cửa nhà tại xóm Tr, xã S, huyện H thì có một người phụ nữ không quen biết đi xe máy từ ngoài vào thấy H người phụ nữ này xuống xe nói chuyện hỏi thăm và hỏi H đi vận chuyển pháo được không? H hỏi giá vận chuyển, chuyển từ đâu tới đâu, cho ai đón? Người phụ nữ trả lời chuyển từ khu vực mốc 644/2 về đến bãi khai thác đá ngoài xóm Đ, xx S, huyện H có người đón ở đó và trả tiền công 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn), H đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm xong H một mình đi bộ từ nhà theo đường mòn để lên mốc 644/2 lấy pháo, đến nơi H thấy một người đàn ông Trung Quốc và một bao tải dứa bên trong có đựng pháo, bao tải được buộc bằng dây vải màu đen buộc theo kiểu balô để đeo, người đàn ông Trung Quốc đứng đợi ở trên phần đất của lãnh thổ Việt Nam, qua nói chuyện vài câu H đeo bao tải pháo lên lưng rồi đi theo về đường cũ. Khi đi về H thoáng thấy có một người bước trước H cũng mang theo đồ vật gì đó khoảng cách 30m đến 40m ngay lúc đó từ dưới dốc có một chiếc xe mô tô dọi đèn đi lên người đi trước H vứt hàng bỏ chạy còn H đợi cho chiếc xe mô tô đi qua H lại tiếp tục mang số pháo đi xuống, đi được khoảng 50m thì H nhìn thấy lực lượng chức năng đang đi tuần tra sợ bị bắt nên H đã vứt bao tải pháo bỏ chạy. Ngày 03/01/2019, H có kể cho vợ của H là Đường Thị H nghe việc tối 02/01/2019 H đi vận chuyển pháo và thấy lực lượng chức năng lo sợ bị bắt nên đã vứt lại bao tải pháo rồi bỏ chạy. Đến ngày 04/01/2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm luật và được vợ động viên nên Nguyễn Văn H ra tự thú.

Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H về tội: Vận chuyển hàng cấm với khối lượng pháo mà H vận chuyển là 25kg (Hai mươi năm kilogam). Sau khi Cơ quan điều tra thu giữ tang vật nhưng chưa xác định được đối tượng vận chuyển đến ngày 04/01/2019 H đã đến cơ quan điều tra tự thú, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHQ ngày 09 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Vận chuyển hàng cấm " theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191; điểm r,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn H hình phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 70.000.000 đồng để sung vào công quý Nhà nước. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số pháo nổ là hàng cấm; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì thêm, biết việc thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận ngày 02/01/2019 sau khi nhận lời với một người phụ nữ lạ không quen biết về việc bị cáo vận chuyển pháo giúp từ mốc 644/2 đến bãi đá thuộc xóm Đ, xã S, huyện H. Khoảng 19 giờ bị cáo một mình đi bộ từ nhà theo đường mòn lên khu vực mốc 644/2. Khi đến nơi bị cáo thấy một người đàn ông Trung Quốc và một bao tải dứa chứa pháo đã chờ từ trước. Sau đó, bị cáo đeo bao tải dứa đó đi về theo đường cũ, đi được 50m thì bị cáo nhìn thấy lực lượng chức năng đang đi tuần tra sợ bị bắt nên bị cáo đã vứt bao tải pháo bỏ chạy. Ngày 03/01/2019, bị cáo có kể cho vợ của bị cáo là Đường Thị H nghe việc tối 02/01/2019 bị cáo đi vận chuyển pháo và thấy lực lượng chức năng lo sợ bị bắt nên đã vứt lại bao tải pháo rồi bỏ chạy. Đến ngày 04/01/2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm luật và được vợ động viên nên bị cáo ra tự thú.

Tại kết luận giám định số 182/C09 - P2 ngày 09/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận đối với tang vật vụ Nguyễn Văn H:

“Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháp nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ)”.

Lời khai của bị cáo tại tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các Điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với vụ án là có căn cứ pháp luật.

“Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đ đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b)...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

....

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định quản lý hành chính của Nhà nước, Chính phủ đã có nhiều văn bản cấm sử dụng pháo, các cơ quan, đoàn thể và các tổ chức xã hội ở địa phương, đã thường xuyên tuyên truyền, vận động mọi người không được vận chuyển, sử dụng pháo. Bị cáo H có trình độ văn hóa 12/12, hiểu biết xã hội, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được pháo nổ là hàng cấm, cấm vận chuyển, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tự dẫn thân mình vào con đường phạm tội, do vậy, bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Đối với bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Do vậy, cần cân nhắc mức án phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Năm 2010 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng kết án 10 năm tù về tội "Mua bán, đánh tráo hoặc chiếm đoạt trẻ em", đến năm 2015

bị cáo được đặc xá kể từ ngày 31/8/2015 theo Giấy chứng nhận đặc xá ngày 31/8/2015 của Trại giam Phú Sơn 4 Tổng cục VIII và bị cáo đã thi hành xong các nghĩa vụ thi hành án vào năm 2013 cho nên bị cáo đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Tại địa phương bị cáo chấp hành tốt pháp luật, quy định, quy tắc của làng xóm (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã S tại Đơn trình bày của bị cáo vào ngày 02/5/2019). Bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự đến cơ quan Công an tự thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo làm lao động tự do, thường đi bốc vác hàng mỗi tháng thu nhập cũng khoảng hơn ba triệu đồng, vợ của bị cáo chị Đường Thị H là giáo viên thu nhập mỗi tháng khoảng hơn 11 triệu đồng, tại phiên tòa vợ bị cáo cũng hoàn toàn nhất ủng hộ cho bị cáo về khoản tiền phạt; bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đảm bảo răn đe và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị về hình phạt và xử lý vật chứng, án phí như trên trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 bao tải dứa màu xanh đã được niêm phong theo quy định bên ngoài ghi vụ án xảy ra ngày 02/01/2019 tại khu vực mốc 644/2, là hàng cấm cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn H hình phạt tiền là 60.000.000đ, (Sáu mươi triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2.Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 bao tải dứa màu xanh đã được niêm phong theo quy định bên ngoài ghi vụ án xảy ra ngày 02/01/2019 tại khu vực mốc 644/2.

Tang vật vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4.Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện H;
- Công an huyện H;
- THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã S;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Sơn